

Số: 04/2018/QĐST-DS

Phú Bình, ngày 26 tháng 01 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào Điều 24 và Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 18 tháng 01 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 45/2017/TLST-DS ngày 06 tháng 11 năm 2017.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty TNHH phát triển nông thôn N;

Địa chỉ: Tổ M, thị trấn H, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

- Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Bà Trần Thị N - Cán bộ kết toán phụ trách công nợ của Công ty là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn (Văn bản ủy quyền ngày 01 tháng 8 năm 2017 của Giám đốc Công ty).

Bị đơn: Ông Lăng Văn P, sinh năm: 1968;

Nơi cư trú: Xóm G, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nghĩa vụ trả tiền: Ông Lăng Văn P phải có trách nhiệm thanh toán trả cho Công ty TNHH phát triển nông thôn N số tiền mua thức ăn gia súc còn nợ lại là 10.453.800đ (Mười triệu bốn trăm năm mươi ba nghìn tám trăm đồng).

2.2. Ghi nhận việc Công ty TNHH phát triển nông thôn N không yêu cầu ông P phải có nghĩa vụ trả khoản tiền lãi do không thực hiện đúng nghĩa vụ chậm trả tiền theo quy định pháp luật.

2.3. Về thời hạn trả tiền: Ông P phải có trách nhiệm thanh toán trả số tiền trên cho Công ty TNHH phát triển nông thôn N thời hạn cuối cùng là ngày 30/3/2018.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, cho đến khi thi hành án xong, nếu người thi hành án không tự nguyện thi hành khoản tiền trên, thì hàng tháng người thi hành án còn phải trả khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 điều 468 của Bộ luật dân sự.

2.4. Về án phí: Ông Lăng Văn P tự nguyện nộp toàn bộ số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) sung quỹ Nhà nước.

- Công ty TNHH phát triển nông thôn N không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả lại cho Công ty TNHH phát triển nông thôn N 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu số 0000257 ngày 06/11/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Phú Bình;
- Chi cục THADS huyện Phú Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Minh Toàn

